

TỜ TRÌNH

V/v: Xem xét ghi nhận Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường thay đổi lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/01/2022;

- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ngày 15/07/2023;

- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ngày 15/07/2023;

Hội đồng quản trị ghi nhận số liệu đối với toàn văn Báo cáo tài chính riêng năm 2022 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán gồm Báo cáo kiểm toán, Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ, Thuyết minh Báo cáo tài chính. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường xem xét ghi nhận số liệu báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

1. Toàn văn báo cáo tài chính năm riêng năm 2022 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường được kiểm toán bởi Công ty Hãng kiểm toán AASC.

2. Ý kiến của kiểm toán viên trong Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường có các điểm ngoại trừ và điểm nhấn mạnh như sau:

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

“ Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán cần thiết theo quy định của hệ thống Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam nhưng vẫn không thể thu thập được đủ các bằng chứng thích hợp để có thể đưa ra được ý kiến đối với các vấn đề sau đây:

2.1. Các số liệu trên các báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 và 31/12/2021 của Chi nhánh Hồ Chí Minh và Xí nghiệp 203 (Chi tiết số liệu tại Phụ lục 1) và số liệu trên báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày

31/12/2022 của Công ty con - Công ty Cổ phần Vatuco 309 (Phụ lục 2) được cộng gộp trong báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty;

2.2. Các khoản nợ phải thu và nợ phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận tại ngày 31/12/2022 lần lượt là 161.339.324.433 VND và 173.457.252.933 VND (Số liệu tương ứng công nợ phải thu và phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận tại 01/01/2022 lần lượt là 154.448.681.564 VND và 131.902.398.923 VND) cụ thể như sau:

- “Phải thu ngắn hạn của khách hàng” tại 31/12/2022 và 01/01/2022 lần lượt là 97.767.919.302 VND và 101.976.953.335 VND (Thuyết minh số 6);
- “Trả trước cho người bán ngắn hạn” tại 31/12/2022 và 01/01/2022 lần lượt là 21.477.334.877 VND và 11.464.505.715 VND (Thuyết minh số 7);
- “Phải thu ngắn hạn khác” tại 31/12/2022 và 01/01/2022 lần lượt là 42.094.070.254 VND và 41.007.222.514 VND (Thuyết minh số 4);
- “Phải trả người bán ngắn hạn” số tiền tại 31/12/2022 và 01/01/2022 lần lượt là 60.053.776.601 VND và 46.949.772.355 VND (Thuyết minh số 13);
- “Người mua trả tiền trước ngắn hạn” số tiền tại 31/12/2022 và 01/01/2022 lần lượt là 39.878.995.821 VND và 35.197.310.081 VND (Thuyết minh số 14);
- “Phải trả ngắn hạn khác” số tiền tại 31/12/2022 và 01/01/2022 lần lượt là 60.981.980.512 VND và 28.027.816.487 VND (Thuyết minh số 15);
- “Vay và nợ thuê tài chính” số tiền tại 31/12/2022 và 01/01/2022 lần lượt là 12.542.499.999 VND và 21.727.500.000 VND (Thuyết minh 19).

2.3. Cơ sở đánh giá khả năng có thể thu hồi đối với các khoản nợ phải thu và tài sản thiếu chờ xử lý để làm cơ sở trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi tại ngày đầu năm và cuối năm.

2.4. Tính hiện hữu và chính xác của khoản mục Hàng tồn kho tại ngày 31/12/2022 và 01/01/2022 với số tiền lần lượt là 67.148.657.421 VND và 76.560.768.492 VND (Thuyết minh số 8) và khoản mục Tiền mặt tại ngày 31/12/2022 và 01/01/2022 với số tiền lần lượt là: 1.609.656.891 VND và 1.052.175.584 VND (Thuyết minh số 3).

2.5. Việc bù trừ công nợ giữa Công ty TNHH MTV Đầu tư BOT TP. Hồ Chí Minh - Trung Lương và một số đối tượng khác (Thuyết minh 14*).

2.6. Việc ước tính và ghi nhận giảm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) hiện hành và thuế TNDN phải nộp số tiền 1.794.727.877 VND tương ứng với khoản lỗ phát sinh trong kỳ của báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2019 tới 01/02/2019 (kỳ kế toán cuối cùng trước khi trở thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Vạn Tường) (Thuyết minh 18).

2.7. Việc ước tính và trích trước giá vốn công trình theo khối lượng thực hiện đối với các công trình đã thực hiện thi công với số tiền tại 31/12/2022 và 01/01/2022 lần lượt là: 31.438.746.149 VND và 22.374.530.102 VND (Thuyết minh 16).

2.8. Việc ước tính và ghi nhận chi phí hoàn nguyên hoàn nguyên khai thác tại mỏ đá Răng Cưa theo Thông báo số 181/TB-UBND của Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh

04001
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA
LIÊN BANG
VIỆT NAM
PHÁP

Quảng Nam số tiền 17.863.571.000 VND (Thuyết minh 17). Đến nay, Công ty vẫn đang tiếp tục trao đổi với Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Quảng Nam về phương án hoàn nguyên, theo đó, giá trị chi phí ước tính có thể thay đổi tùy theo phương án cuối cùng được thống nhất.

2.9. Việc chưa gia hạn thời gian sử dụng 10 khu đất (Thuyết minh 21a) theo hợp đồng thuê đất hàng năm để xây dựng tài sản cố định và sử dụng cho hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty và cho thuê.

Bên cạnh các vấn đề và ảnh hưởng đã nêu ở trên, báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty con - Công ty Cổ phần VATUCO.378 (“VATUCO.378”) – chứa đựng một số vấn đề ảnh hưởng tới số liệu báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty như sau:

2.10. Các giao dịch ghi nhận doanh thu và thu nhập khác sau:

- Khoản lãi cho vay đối với ông Phạm Tấn Hạnh năm 2022 và năm 2021 với số tiền lần lượt là 108.701.882 VND và 820.340.422 VND (Thuyết minh 24); và
- Khoản thu nhập khác số tiền 278.000.000 VND của nghiệp vụ “Trích 40% công nợ phải trả của Ông Lê Văn Tiến đội 1 (đã mất) sang thu nhập khác” (Thuyết minh số 27); và

2.11. Khoản vay của Công ty với bà Nguyễn Thị Minh Ngọc với số tiền 2.359.000.000 VND (Thuyết minh số 19) chưa được Hội đồng quản trị của Công ty thông qua và việc chưa tính lãi đối với khoản vay này từ ngày phát sinh các hợp đồng vay vốn cá nhân trên trong năm 2020 tới 31/12/2022.

2.12. Chi phí dự phòng xây lắp đối với các hợp đồng xây dựng chưa được ước tính và ghi nhận theo hướng dẫn của Thông tư 200/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 22/12/2014 về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.

2.13. Việc chưa ghi nhận doanh thu và giá vốn của Công trình “2020.BCHQSHN: Ban CHQS huyện Hoài Nhơn/ Bộ CHQS tỉnh Bình Định (Gói thầu số 03)” đã hoàn thành nghiệm thu đợt 3 trong năm 2022 với số tiền lần lượt là 394.350.909 VND (chưa VAT) và 271.196.123 VND.

2.14. Việc chưa xử lý và quy trách nhiệm về các đội đối với khoản phải thu khác do điều chỉnh giảm giá vốn các công trình năm 2019 với số tiền là 916.671.519 VND.

2.15. Việc phân loại các khoản công nợ ứng trước cho người bán liên quan đến các công trình đã hoàn thành với số tiền 974.050.864 VND dựa trên hợp đồng giao khoán công trình với các đối tượng là đội trưởng thi công đã nghỉ việc.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra

ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi muốn lưu ý người đọc Báo cáo tài chính hợp nhất tới vấn đề sau đây:

- Tại ngày 31/12/2022, số dư nợ gốc vay ngân hàng đã quá hạn của Công ty là 95.317.650.328 VND (Thuyết minh 19). Đồng thời, lỗ lũy kế của Công ty tới 31/12/2022 là 234.330.977.265 VND, vượt vốn góp của chủ sở hữu. Các sự kiện nói trên cho thấy tồn tại yếu tố không chắc chắn trọng yếu về khả năng hoạt động liên tục của Công ty, mặc dù vậy Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty vẫn đang được lập dựa trên giả định Công ty sẽ hoạt động liên tục trong ít nhất 12 tháng tiếp theo (Thuyết minh 2.2)
- Công ty đang trong quá trình xử lý tài chính khi cổ phần hóa để bàn giao số liệu tài chính theo hướng dẫn tại Nghị định 126/2017/NĐ-CP và các văn bản liên quan (Thuyết minh 30). Tới thời điểm phát hành báo cáo, quá trình này vẫn đang diễn ra, theo đó Báo cáo tài chính hợp nhất này có thể sẽ được điều chỉnh lại tùy theo kết quả xử lý và phê duyệt tài chính khi cổ phần hóa của Công ty.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến Từ chối đưa ra ý kiến của chúng tôi.

*Lưu ý: Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của Công ty Hãng kiểm toán AASC không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

3. Theo ý kiến của Công ty hãng kiểm toán AASC, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính riêng năm 2022 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét cho ý kiến thông qua việc ghi nhận số liệu báo cáo tài chính năm 2022 để tiếp tục thực hiện các hoạt động của Công ty theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ
VẠN TƯỜNG**

Vũ Văn Thường

